



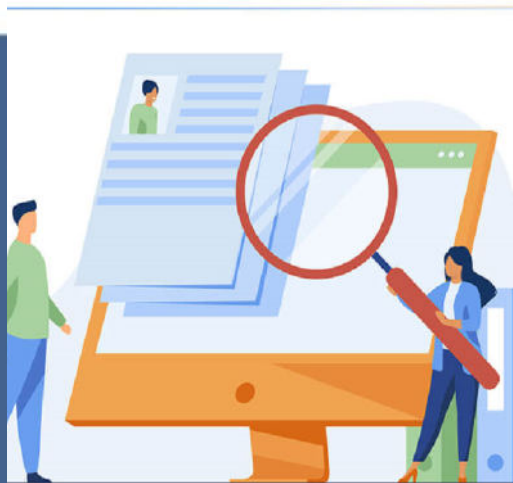
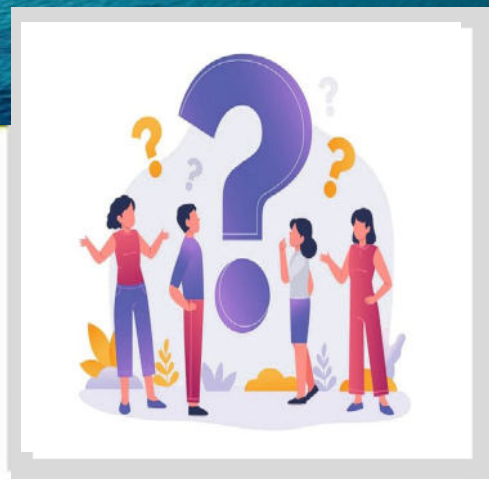
BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần



- ◆ Cục Phòng vệ thương mại ban hành Bản câu hỏi rà soát dành cho nhà sản xuất/xuất khẩu nước ngoài trong vụ việc rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm cáp thép dự ứng lực có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a,



- ◆ Tiếp nhận hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm kính nổi không màu có xuất xứ từ In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a (mã vụ việc AD22)



NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ◆ Cục Phòng vệ thương mại ban hành Bản câu hỏi rà soát dành cho nhà sản xuất/xuất khẩu nước ngoài trong vụ việc rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm cáp thép dự ứng lực có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Trung Quốc (mã vụ việc: AR01.AD17) **3**
- ◆ Tiếp nhận hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm kính nổi không màu có xuất xứ từ In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a (mã vụ việc AD22) **5**

TIN NƯỚC NGOÀI

- ◆ Trung Quốc cho rằng cuộc điều tra chống trợ cấp của EU đối với nhà sản xuất tua –bin Goldwind chưa bảo đảm nguyên tắc công bằng **7**
- ◆ EU áp thuế chống bán phá giá lên tới 79% đối với các sản phẩm đồ dùng bàn ăn và dụng cụ nhà bếp bằng gốm sứ nhập khẩu từ Trung Quốc **10**
- ◆ Ủy ban châu Âu áp thuế chống bán phá giá đối với ngô ngọt nhập khẩu từ Trung Quốc **11**
- ◆ Úc áp thuế chống bán phá giá đối với khung trần bằng thép nhập khẩu từ Trung Quốc **12**
- ◆ Bộ Thương mại Trung Quốc gia hạn điều tra và khẳng định sẽ ban hành kết luận cuối cùng vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với dầu hạt cải **13**
- ◆ Trung Quốc ban hành kết luận cuối cùng giảm mức thuế đối với các sản phẩm sữa nhập khẩu từ Liên minh Châu Âu sau cuộc điều tra kéo dài 18 tháng **14**

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ◆ Tình hình xuất khẩu mặt hàng thép chống ăn mòn vào thị trường EU **16**

Cục Phòng vệ thương mại ban hành Bản câu hỏi rà soát dành cho nhà sản xuất/xuất khẩu nước ngoài trong vụ việc rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép dự ứng lực có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Trung Quốc (mã vụ việc: AR01.AD17)

Ngày 21 tháng 01 năm 2026, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 150/QĐ-BCT về việc rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép dự ứng lực có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Trung Quốc (mã vụ việc: AR01.AD17).

Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra) đã gửi bản câu hỏi rà soát cho nhà sản xuất/xuất khẩu nước ngoài có liên quan để trả lời bản câu hỏi điều tra. Thời hạn để trả lời bản câu hỏi điều tra là **đến hết ngày 19 tháng 03 năm 2026 (theo giờ Hà Nội)**.

Để đảm bảo quyền và lợi ích của mình, Cơ quan điều tra đề nghị nhà sản xuất/xuất khẩu nước ngoài có liên quan tham gia, hợp tác đầy đủ trong suốt quá trình điều tra. Trong trường hợp Cơ quan điều tra không nhận được thông tin trả lời đúng hạn của nhà sản xuất/xuất khẩu nước ngoài hoặc trong trường hợp thông tin cung cấp không chính xác, không đầy đủ theo yêu cầu thì Cơ quan điều tra sẽ sử dụng thông tin sẵn có để đưa ra kết luận theo quy định tại Điều 75 Luật Quản lý ngoại thương.

Các thông tin, số liệu cung cấp trong quá trình trả lời bản câu hỏi của Cơ quan điều tra và quyền tiếp cận thông tin vụ việc của các bên liên quan trong quá trình điều tra sẽ được thực hiện theo đúng quy định pháp luật về bảo mật thông tin tại Điều 75 Luật Quản lý ngoại thương và Điều 11 Nghị định số 86/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại.

Cách thức trả lời các phần trong bản câu hỏi, hình thức nộp và thời hạn nộp được hướng dẫn chi tiết trong Bản câu hỏi dành cho doanh nghiệp. Do đó, Cơ quan điều tra đề nghị doanh nghiệp đọc kỹ hướng dẫn trước khi trả lời và nộp bản trả lời đúng thời hạn.

Thông tin liên hệ:

Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp

Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương

Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội, Việt Nam

Cán bộ phụ trách: Bùi Thị Yến Minh – Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp

Điện thoại: +84 24 73037898 (số máy lẻ: 111)

Email: minhbty@moit.gov.vn



Tiếp nhận hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm kính nổi không màu có xuất xứ từ In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a (mã vụ việc AD22)

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 228/QĐ-BCT về việc áp dụng thuế chống bán phá giá (CBPG) tạm thời đối với một số sản phẩm kính nổi không màu có xuất xứ từ In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a.

Sản phẩm kính nổi không màu bị áp dụng thuế CBPG tạm thời là sản phẩm kính nổi không màu; không có cốt lưới; không tráng lớp hấp thụ, lớp phản chiếu hoặc không phản chiếu; không phải là kính quang học chưa được gia công về mặt quang học, có xuất xứ từ In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a được phân loại theo các mã HS 7005.29.20 và 7005.29.90.

Khoản 2 Điều 12 Thông tư số 26/2025/TT-BCT ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại quy định như sau:

"Hàng hóa nhập khẩu bị áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại được xem xét miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Hàng hóa nằm trong danh sách được xem xét miễn trừ được quy định tại quyết định áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại hoặc các quyết định về kết quả rà soát của từng vụ việc;*
- b) Hàng hóa mà ngành sản xuất trong nước trong vụ việc tương ứng không sản xuất được;*
- c) Hàng hóa có đặc điểm khác biệt với hàng hóa sản xuất trong nước mà hàng hóa sản xuất trong nước đó không thể thay thế được;*

d) Hàng hóa là sản phẩm đặc biệt của hàng hóa tương tự hoặc hàng hóa cạnh tranh trực tiếp được sản xuất trong nước;

đ) Hàng hóa tương tự, hàng hóa cạnh tranh trực tiếp được sản xuất trong nước không được bán trên thị trường trong nước trong cùng điều kiện thông thường hoặc trong trường hợp bất khả kháng dẫn tới thiếu hụt nguồn cung của ngành sản xuất trong nước;

e) Hàng hóa nhập khẩu nằm trong tổng lượng đề nghị miễn trừ quy định từ điểm a đến điểm đ khoản 2 Điều này phục vụ mục đích nghiên cứu, phát triển và các mục đích phi thương mại khác.”

Căn cứ khoản 1 Điều 17 Thông tư số 26/2025/TT-BCT ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) thông báo để các doanh nghiệp xem xét nộp hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời (vụ việc AD22), bao gồm các tài liệu được quy định tại Điều 16 và Phụ lục II Thông tư số 26/2025/TT-BCT.

Theo quy định tại Điều 18 và khoản 3 Điều 17 Thông tư số 26/2025/TT-BCT, Cục PVTM đề nghị các doanh nghiệp gửi Hồ sơ đề nghị miễn trừ tới Cổng dịch vụ công trực tuyến theo địa chỉ: <https://dichvucong.moit.gov.vn> hoặc tới Cục PVTM.

Thông tin liên hệ:

Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp

Cục Phòng vệ thương mại - Bộ Công Thương

Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội, Việt Nam

Chị Trần Hoàng Mai, email: maitrh@moit.gov.vn

Trung Quốc cho rằng cuộc điều tra chống trợ cấp của EU đối với nhà sản xuất tua –bin Goldwind chưa bảo đảm nguyên tắc công bằng

Trung Quốc đã lên tiếng chỉ trích cuộc điều tra chống trợ cấp của Ủy ban châu Âu (EC) đối với nhà sản xuất tua-bin gió Goldwind Science & Technology của Trung Quốc là “có chủ đích” và “phân biệt đối xử”, đồng thời cảnh báo rằng các biện pháp như vậy sẽ làm suy giảm niềm tin của doanh nghiệp Trung Quốc vào thị trường châu Âu và gây gián đoạn tiến trình chuyển đổi xanh của Liên minh châu Âu (EU).

Trong tuyên bố đưa ra ngày 04/2/2026, Bộ Thương mại Trung Quốc cho rằng các cuộc điều tra liên quan của phía châu Âu đã khái quát khái niệm “trợ cấp nước ngoài”, đồng thời tồn tại nhiều vấn đề như thiếu bằng chứng đầy đủ để khởi xướng vụ việc và thiếu minh bạch về thủ tục điều tra.

“Đây là một trường hợp điển hình của việc thực hành chủ nghĩa bảo hộ dưới danh nghĩa cạnh tranh công bằng”, Bộ Thương mại Trung Quốc nhấn mạnh.

Trước đó, EC đã công bố khởi xướng cuộc điều tra đối với nhà sản xuất tua - bin gió của Trung Quốc theo quy định về trợ cấp nước ngoài (FSR), một công cụ được EU thông qua năm 2023 và thường được sử dụng để điều tra các doanh nghiệp Trung Quốc trong các lĩnh vực từ đường sắt, toa xe cho tới năng lượng mặt trời.

Cuộc điều tra sẽ xem xét liệu các khoản hỗ trợ tài chính từ Chính phủ Trung Quốc có giúp Goldwind gia tăng vị thế một cách bất hợp pháp trên thị trường EU hay không. Phía EU cho biết các cuộc điều tra sơ bộ đã phát hiện dấu hiệu cho thấy doanh nghiệp này có thể đã nhận được trợ cấp nước ngoài gây méo mó cạnh tranh trong thị trường nội khối.

Bộ Thương mại Trung Quốc nhấn mạnh rằng các doanh nghiệp Trung Quốc trong lĩnh vực năng lượng tái tạo có tính cạnh tranh cao nhờ khả năng đổi mới mạnh mẽ và lợi thế công nghệ vượt trội, đồng thời cho rằng việc EU lạm

dụng điều tra đang gây ảnh hưởng tiêu cực đến hợp tác Trung Quốc – EU, ảnh hưởng đến niềm tin của doanh nghiệp Trung Quốc tại EU cũng như tham vọng chuyển đổi xanh của EU.

Trung Quốc kêu gọi EU ngay lập tức sửa đổi các hành vi liên quan, sử dụng quy định về trợ cấp một cách thận trọng và kiểm chế, đồng thời tạo ra môi trường thị trường công bằng, chính đáng cho hợp tác song phương. Trung Quốc cũng tuyên bố sẽ thực hiện các biện pháp cần thiết để bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp Trung Quốc.

Về phía doanh nghiệp, Goldwind cho biết sẽ hợp tác đầy đủ với các cơ quan chức năng của EU trong suốt quá trình điều tra và khẳng định rằng chiến lược phát triển của họ được xây dựng trên sự đổi mới công nghệ, chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh trên thị trường, đồng thời nhấn mạnh rằng các hoạt động của Goldwind tại EU hiện vẫn đang diễn ra bình thường.



“Chúng tôi tin tưởng mạnh mẽ rằng một môi trường thương mại và đầu tư quốc tế mở cửa, công bằng và không phân biệt đối xử là yếu tố then chốt để ứng phó với biến đổi khí hậu và thúc đẩy quá trình chuyển đổi năng lượng toàn cầu”, Goldwind nêu rõ.

Việc EU sử dụng FSR để điều tra các doanh nghiệp Trung Quốc đã gây ra nhiều phản đối từ Trung Quốc trong những năm gần đây. Tuy nhiên, theo các nguồn tin cho biết công cụ này sẽ tiếp tục được EU sử dụng rộng rãi trong năm nay, trong bối cảnh EC tăng cường xử lý những gì họ cho là sự lệch lạc của thị trường xuất phát từ các chính sách kinh tế của Trung Quốc.

Một cuộc khảo sát do Phòng Thương mại Trung Quốc tại EU thực hiện năm ngoái cho thấy hơn 60% doanh nghiệp Trung Quốc đang hoạt động tại EU cho biết đã bị ảnh hưởng bởi các biện pháp thực thi FSR, với lý do là sự gián đoạn trực tiếp, mất cơ hội kinh doanh và rủi ro hoạt động do các cuộc điều tra đang diễn ra hoặc có khả năng bị khởi xướng.

Theo báo cáo, hơn một nửa trong số 205 doanh nghiệp và tổ chức được khảo sát cho biết FSR đã gây ra thiệt hại gián tiếp đến uy tín thương mại và hình ảnh thị trường của họ.

EU hiện là đối tác thương mại lớn thứ hai của Trung Quốc, sau Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Tuy nhiên, EU gần đây đã vượt Hoa Kỳ về mức độ phát sinh các vấn đề thương mại trong quan hệ với Trung Quốc, theo chỉ số hàng tháng do Hội đồng Xúc tiến Thương mại Quốc tế Trung Quốc công bố tuần trước.

Tổng hợp từ scmp.com

EU áp thuế chống bán phá giá lên tới 79% đối với các sản phẩm đồ dùng bàn ăn và dụng cụ nhà bếp bằng gốm sứ nhập khẩu từ Trung Quốc

Liên minh châu Âu (EU) đã quyết định tăng mạnh thuế chống bán phá giá đối với các sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc, bao gồm các sản phẩm đồ dùng bàn ăn và dụng cụ nhà bếp bằng gốm sứ như đĩa, cốc, bát và các đồ dùng nhà bếp khác, sau khi hoàn tất rà soát lại các biện pháp chống bán phá giá được áp dụng từ năm 2013.

Theo thông báo đăng trên Công báo chính thức của EU ngày 6/2, EU sẽ áp dụng mức thuế chống bán phá giá lên tới 79% đối với các sản phẩm nêu trên, thay thế cho các mức thuế trước đây dao động từ 13,1% đến 36,1%.

Quyết định này được đưa ra sau khi EU hoàn tất việc rà soát các biện pháp chống bán phá giá đang có hiệu lực, việc tăng thuế được xem là một phần trong chuỗi các biện pháp mà EU đang triển khai nhằm ứng phó với những hành vi bị cho là cạnh tranh không công bằng của Trung Quốc, trong bối cảnh quan hệ kinh tế thương mại song phương tiếp tục đối mặt với nhiều sức ép.

Hiện nay, trong tổng số 63 vụ việc điều tra phòng vệ thương mại do Ủy ban châu Âu đang tiến hành, có tới 47 vụ liên quan đến các sản phẩm xuất xứ từ Trung Quốc.

Ủy ban châu Âu cho biết các nhà sản xuất gốm sứ Trung Quốc có mối quan hệ về sở hữu, kiểm soát hoặc định hướng của cơ quan nhà nước, đồng thời được hưởng các ưu đãi về tài chính, đất đai và nguyên liệu đầu vào. Trong quá trình điều tra, EU đã sử dụng dữ liệu của Thổ Nhĩ Kỳ làm cơ sở tham chiếu để xác định chi phí thông thường đối với nguyên vật liệu, lao động và năng lượng, từ đó kết luận rằng sản phẩm gốm sứ của Trung Quốc được xuất khẩu sang EU với mức giá thấp đáng kể.

Hiệp hội Công nghiệp Gốm sứ châu Âu (Cerame-Unie) đã đề nghị EU tiến hành rà soát việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với mặt hàng gốm sứ Trung Quốc cho rằng các biện pháp này đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ ngành sản xuất đồ gốm gia dụng và trang trí của EU, ngành này hiện đang trực tiếp tạo việc làm cho hơn 30.000 lao động.

Mức thuế chống bán phá giá mới sẽ có hiệu lực trong vòng 5 năm tới.

Tổng từ reutersreuters

Ủy ban châu Âu áp thuế chống bán phá giá đối với ngô ngọt nhập khẩu từ Trung Quốc

Vào ngày 6/2/2026, Ủy ban châu Âu (EC) đã quyết định áp thuế chống bán phá giá đối với ngô ngọt nhập khẩu từ Trung Quốc, nhằm khắc phục tình trạng cạnh tranh không công bằng trên thị trường Liên minh châu Âu (EU).

Theo thông báo của EC, mức thuế chống bán phá giá chính thức được áp dụng dao động từ 31% đến 54,3%. Biện pháp này nhằm khôi phục các điều kiện cạnh tranh công bằng giữa ngô ngọt nhập khẩu từ Trung Quốc và sản phẩm được sản xuất trong nội khối EU.

Quyết định áp thuế được đưa ra sau cuộc điều tra kéo dài 14 tháng, trong đó EC kết luận rằng ngô ngọt xuất khẩu từ Trung Quốc vào EU được bán với giá thấp hơn giá trị thông thường (bán phá giá), gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất ngô ngọt của EU. Ngô ngọt là sản phẩm thực phẩm dùng cho tiêu dùng của con người, thường được bán dưới dạng đóng hộp, ngoài ra còn được đóng trong lọ thủy tinh, hộp giấy hoặc túi mềm. Quy mô thị trường ngô ngọt của EU ước đạt khoảng 642 triệu euro. Theo EC, ngành ngô ngọt của EU hiện tạo việc làm cho khoảng 3.500 lao động tại các quốc gia gồm Pháp, Hung-ga-ri, I-ta-li-a, Ba Lan và Tây Ban Nha.

Tổng hợp từ europa

Úc áp thuế chống bán phá giá đối với khung trần bằng thép nhập khẩu từ Trung Quốc

Úc đã áp mức thuế 10% đối với khung trần bằng thép nhập khẩu từ Trung Quốc, sau khi Ủy ban Chống bán phá giá nước này khởi xướng cuộc điều tra và kết luận rằng các doanh nghiệp Trung Quốc có hành vi bán phá giá.

Theo kết quả điều tra, cơ quan có thẩm quyền Úc xác nhận các cáo buộc của nhà sản xuất trong nước về việc hàng hóa Trung Quốc được bán với giá thấp hơn giá trị thông thường, gây thiệt hại cho ngành sản xuất nội địa. Trên cơ sở đó, Bộ trưởng Công nghiệp và Đổi mới Tim Ayres đã ra quyết định áp thuế nhằm ngăn chặn các hành vi thương mại không công bằng.

Trong một tuyên bố, ông Ayres nhấn mạnh: “Sự thịnh vượng của Úc gắn liền với thương mại theo hướng mở và dựa trên luật lệ. Mọi biện pháp phòng vệ thương mại đều được áp dụng trên các cuộc điều tra nghiêm ngặt, dựa trên bằng chứng, và hoàn toàn phù hợp với các nghĩa vụ của Úc theo các hiệp định thương mại.

Động thái này có nguy cơ làm gia tăng căng thẳng thương mại với Trung Quốc. Đây là thị trường tiêu thụ lớn nhất đối với quặng sắt xuất khẩu của Úc, nguyên liệu đầu vào quan trọng trong sản xuất thép. Giá trị xuất khẩu quặng sắt của Úc được dự báo đạt khoảng 114 tỷ AUD (tương đương 80 tỷ USD) trong năm. Trước đó, doanh nghiệp thu mua quặng sắt do chính phủ Trung Quốc hậu thuẫn đã tìm cách gia tăng quyền kiểm soát thị trường, động thái có thể làm suy giảm quyền định giá của các công ty khai khoáng và thương nhân.

Theo số liệu tính toán của Bloomberg dựa trên dữ liệu hải quan Trung Quốc, lượng thép xuất khẩu của Trung Quốc sang Úc tăng trưởng hai chữ số trong các năm 2023 và 2024, nhưng giữ tương đối ổn định trong năm 2025, ở mức khoảng 782.000 tấn. Con số này chỉ chiếm dưới 1% tổng kim ngạch xuất khẩu thép của Trung Quốc trong năm ngoài.

Trước đó, Chính phủ Úc đã áp thuế đối với một số sản phẩm thép khác nhập khẩu từ Trung Quốc, bao gồm thép cuộn cán nóng, theo Bộ Công nghiệp Úc. Tháng trước, Ủy ban Năng suất Úc đã tiến hành một cuộc điều tra nhằm bảo vệ ngành thép chế tạo trong nước.

Tổng hợp từ theedgemalaysia.com

Bộ Thương mại Trung Quốc gia hạn điều tra và khẳng định sẽ ban hành kết luận cuối cùng vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với dầu hạt cải

Vào ngày 12/02/2026, Bộ Thương mại Trung Quốc đã gia hạn thời hạn điều tra chống bán phá giá đối với dầu hạt cải nhập khẩu từ Ca-na-đa đến ngày 09/3/2026 do tính chất phức tạp của vụ việc. Theo đó, cơ quan điều tra sẽ ban hành kết luận cuối cùng trước thời điểm nêu trên.

Tại cuộc họp báo thường kỳ, Bộ Thương mại Trung Quốc đã cung cấp thông tin về thời điểm công bố điều chỉnh thuế quan đối với dầu hạt cải và các sản phẩm nông nghiệp có liên quan của Ca-na-đa, đồng thời dự báo về mức thuế bán phá giá đối với dầu cải Ca-na-đa có thể dao động từ 5,5% đến 6%.

Trong chuyến thăm Trung Quốc vào tháng 1/2026, Thủ tướng Ca-na-đa Mark Carney và phía Trung Quốc đã đạt thỏa thuận sơ bộ nhằm giảm thuế quan đối với xe điện và dầu hạt cải, cùng cam kết dỡ bỏ rào cản thương mại. Hai bên đồng ý thiết lập cơ chế đối thoại song phương, thúc đẩy hợp tác về thép, nhôm, và nông sản, nhằm tái thiết lập quan hệ kinh tế sau căng thẳng thương mại.

Ca-na-đa sẽ xem xét điều chỉnh các biện pháp đơn phương đã áp dụng đối với xe điện, thép, nhôm và một số sản phẩm khác của Trung Quốc. Trên cơ sở này, phía Trung Quốc sẽ điều chỉnh các biện pháp chống phân biệt đối xử tương thích đang được áp dụng đối với Ca-na-đa, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Đối với vụ việc chống bán phá giá đối với dầu hạt cải nhập khẩu từ Ca-na-đa, Bộ Thương mại Trung Quốc sẽ ban hành quyết định cuối cùng theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo khách quan, công bằng trên cơ sở đánh giá đầy đủ hồ sơ, chứng minh của vụ việc.

Tổng hợp từ Global Times

Trung Quốc ban hành kết luận cuối cùng giảm mức thuế đối với các sản phẩm sữa nhập khẩu từ Liên minh Châu Âu sau cuộc điều tra kéo dài 18 tháng

Ngày 12/02/2026, Trung Quốc đã quyết định giảm thuế đối với các sản phẩm sữa nhập khẩu từ Liên minh châu Âu (EU) có giá trị hơn 500 triệu USD sau cuộc điều tra kéo dài 18 tháng.

Theo thông báo của Bộ Thương mại Trung Quốc, Trung Quốc sẽ áp dụng thuế từ 7,4% đến 11,7% đối với sản phẩm sữa nhập khẩu từ EU trong thời hạn 5 năm, bắt đầu từ ngày 13/02/2026. Mức thuế này thấp hơn đáng kể so với mức 21,9% đến 42,7% được áp dụng tạm thời theo kết luận sơ bộ ban hành vào tháng 12/2025.

Trước đó, ngày 03/02/2026, EU đã nhận được thông báo của Trung Quốc về mức thuế chống trợ cấp đối với sản phẩm sữa của EU dự kiến sẽ áp dụng. Sau đó, mức thuế chính thức được áp dụng đối với sản phẩm sữa của EU dao động từ 7,4% đến 11,7%.

Đây là lần thứ hai trong vòng hai tháng Trung Quốc điều chỉnh giảm thuế đối với các sản phẩm nhập khẩu từ thị trường EU sau khi EU áp thuế đối với xe điện Trung Quốc.

Vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm sữa EU được Trung Quốc khởi động từ tháng 8/2024, ảnh hưởng tới các nước xuất khẩu chủ lực như Pháp, I-ta-li-a, Đan Mạch và Hà Lan. Phạm vi điều tra bao gồm sữa và kem không đường, phô mai tươi, trong đó có các sản phẩm nổi tiếng của Pháp như Roquefort và Camembert.

Tác động đối với ngành sản xuất nội địa

Trung Quốc, hiện là quốc gia sản xuất sữa lớn thứ ba thế giới, đã nhập khẩu khoảng 506,3 triệu USD các sản phẩm sữa thuộc phạm vi điều tra trong năm qua, giảm 14% so với mức 589 triệu USD của năm 2024.

Mặc dù thuế đã được điều chỉnh giảm, nhưng biện pháp này vẫn được đánh giá là có lợi cho các nhà sản xuất trong nước vốn đang đối mặt với tình trạng dư thừa năng suất và giảm giá. Tháng trước, Bộ Nông nghiệp Trung Quốc cam kết thúc đẩy nhanh các biện pháp hỗ trợ nhằm ổn định năng lực sản xuất trong lĩnh vực thịt bò và sữa.

Theo ông Lian Yabing - Công ty Tư vấn Nông nghiệp Orient (Bắc Kinh), ngay cả khi thuế nhập khẩu sữa từ EU giảm xuống còn 11,7%, đây vẫn là tín hiệu tích cực đối với doanh nghiệp sữa Trung Quốc. Việc giảm thuế giúp tránh nguy cơ các sản phẩm của EU rút lui hoàn toàn khỏi thị trường, dẫn tới tình trạng thiếu hụt nguyên liệu, đồng thời vẫn duy trì mức độ bảo vệ hợp lý cho sản phẩm lớn trong nước.

Tình trạng dư thừa nguồn cung sữa và sự thay đổi trong nhu cầu tiêu dùng nội địa đã khiến doanh nghiệp Trung Quốc chuyển hướng sang các sản phẩm có biên lợi nhuận cao hơn trong năm qua, qua đó giảm mức độ phụ thuộc vào nhập khẩu.

Bên cạnh đó, việc áp thuế đối với sản phẩm sữa EU có thể tạo ra lợi thế cho New Zealand là nhà cung cấp sữa lớn nhất của Trung Quốc nhờ chuỗi cung ứng ổn định. Theo bà Yifan Li - Giám đốc khu vực châu Á ngành sữa của StoneX, vào tháng 12/2025 Trung Quốc đã nhập khẩu 15.585 tấn bơ từ Niu Di-lân, tăng 35,23% so với cùng kỳ năm trước, trong khi xuất khẩu bơ của EU sang Trung Quốc không ghi nhận tăng trưởng tính đến tháng 11/2025.

Có thể thấy, ngay cả khi mức thuế được giảm, EU vẫn gặp khó khăn trong công việc cạnh tranh với Niu Di-lân, theo Hiệp định thương mại Trung Quốc – Niu Di-lân, thuế nhập khẩu đối với sản phẩm sữa từ Niu Di-lân hiện đã được cắt giảm khoảng 0%.

Tổng hợp từ Reuters

Tình hình xuất khẩu mặt hàng thép chống ăn mòn vào thị trường EU

1. Mô tả mặt hàng thép chống ăn mòn

Thép chống ăn mòn (Corrosion Resistant Steel) là nhóm sản phẩm thép được chế tạo với mục tiêu chính là hạn chế tối đa quá trình oxy hóa và các phản ứng hóa học gây gỉ sét khi tiếp xúc với môi trường tự nhiên hoặc môi trường công nghiệp có tính ăn mòn cao như độ ẩm lớn, nước mưa, sương muối, hóa chất, axit, kiềm hoặc khí thải công nghiệp. Về cấu tạo, thép chống ăn mòn thường bao gồm thép nền (thép carbon hoặc thép hợp kim thấp) kết hợp với một lớp hoặc nhiều lớp bảo vệ trên bề mặt; các lớp này có thể là lớp mạ kim loại (phổ biến nhất là mạ kẽm, mạ hợp kim nhôm – kẽm, hoặc mạ kẽm – magie) và/hoặc lớp sơn phủ hữu cơ, nhựa polymer nhằm tăng khả năng cách ly thép nền với môi trường bên ngoài. Trong một số trường hợp, khả năng chống ăn mòn còn được nâng cao nhờ thành phần hợp kim trong thép nền, như bổ sung crôm, niken hoặc molybden để tạo màng oxit bền vững, giúp bảo vệ kim loại từ bên trong. Nhờ các biện pháp bảo vệ này, thép chống ăn mòn có tuổi thọ sử dụng cao hơn nhiều so với thép carbon thông thường, giảm thiểu chi phí sửa chữa, thay thế và bảo dưỡng trong suốt vòng đời công trình hoặc sản phẩm.

Xét về hình dạng và quy cách thương mại, thép chống ăn mòn thường được sản xuất dưới dạng thép cuộn hoặc thép tấm phẳng, với độ dày đa dạng từ mỏng đến trung bình, phù hợp cho các công đoạn gia công tiếp theo như cắt, uốn, dập, hàn hoặc tạo hình. Bề mặt sản phẩm có đặc điểm sáng, phẳng, lớp phủ bám dính tốt, ít khuyết tật như bong tróc, rỗ hoặc nứt gãy, đồng thời đáp ứng các chỉ tiêu cơ lý như độ bền kéo, giới hạn chảy và độ giãn dài theo các tiêu chuẩn kỹ thuật tương ứng. Tùy theo mục đích sử dụng, thép chống ăn mòn có thể được phân loại theo phương pháp mạ hoặc phủ bề mặt (mạ kẽm nhúng nóng, mạ điện, mạ hợp kim, sơn phủ nhiều lớp), theo độ dày lớp phủ, theo mác thép nền hoặc theo tiêu chuẩn áp dụng (tiêu chuẩn quốc gia, khu vực hoặc quốc tế). Những yếu tố này quyết định trực tiếp đến khả năng chống ăn mòn, tính thẩm mỹ, độ bền và giá thành của sản phẩm.

Về phạm vi ứng dụng, thép chống ăn mòn được sử dụng rộng rãi trong lĩnh vực xây dựng và kết cấu công nghiệp như mái lợp, tấm ốp, vách ngăn, nhà xưởng, kho bãi; trong sản xuất thiết bị gia dụng như tủ lạnh, máy giặt, lò nướng, điều hòa

không khí; trong ngành giao thông – vận tải như ô tô, xe máy, container, biển báo và lan can đường bộ; cũng như trong các công trình ngoài trời, khu vực ven biển hoặc môi trường có độ ăn mòn cao. Nhờ khả năng duy trì chất lượng bề mặt và tính năng cơ học trong thời gian dài, thép chống ăn mòn được đánh giá là loại vật liệu có hiệu quả kinh tế cao, góp phần nâng cao độ bền công trình, giảm tiêu hao vật liệu và phù hợp với xu hướng sử dụng vật liệu bền vững. Trên thị trường, mặt hàng thép chống ăn mòn được nhận diện và giao dịch chủ yếu dựa trên các thông số như loại lớp phủ, độ dày thép nền, khối lượng lớp mạ, tiêu chuẩn sản xuất và mục đích sử dụng, qua đó tạo nên sự khác biệt rõ rệt giữa thép chống ăn mòn và các loại thép thông thường khác.

Quy trình sản xuất thép chống ăn mòn

Quy trình sản xuất thép chống ăn mòn là một chuỗi công đoạn kỹ thuật khép kín, bắt đầu từ việc lựa chọn và chuẩn bị thép nền cho đến xử lý bề mặt và hoàn thiện lớp bảo vệ nhằm nâng cao khả năng chống gỉ và độ bền lâu dài của sản phẩm. Trước hết, thép nền (thường là thép carbon hoặc thép hợp kim thấp) được nấu luyện trong lò cao hoặc lò điện, sau đó tinh luyện để điều chỉnh thành phần hóa học và loại bỏ tạp chất, bảo đảm đạt các chỉ tiêu về cơ tính như độ bền kéo, độ dẻo và độ bền va đập. Tiếp theo, thép lỏng được đúc thành phôi và đưa vào công đoạn cán nóng hoặc cán nguội để tạo thành thép tấm hoặc thép cuộn với độ dày và kích thước theo yêu cầu. Sau quá trình cán, thép được làm sạch bề mặt bằng các phương pháp cơ học và hóa học như tẩy gỉ bằng axit (pickling), phun bi hoặc chải cơ học nhằm loại bỏ lớp oxit, dầu mỡ và tạp chất, tạo điều kiện cho lớp phủ bám dính tốt hơn.

Sau khi làm sạch, thép nền được đưa vào công đoạn mạ hoặc phủ bảo vệ – đây là bước quan trọng nhất quyết định khả năng chống ăn mòn của sản phẩm. Phổ biến nhất là mạ kẽm nhúng nóng, trong đó thép được đưa qua bể kẽm nóng chảy để tạo một lớp phủ kim loại bao bọc bề mặt; ngoài ra còn có các phương pháp mạ hợp kim như nhôm – kẽm, kẽm – magie hoặc mạ điện để tạo lớp phủ mỏng và đồng đều hơn. Trong một số quy trình, thép mạ tiếp tục được phủ thêm lớp sơn hữu cơ hoặc polymer bằng phương pháp sơn tĩnh điện hoặc sơn phủ liên tục (coil coating) nhằm tăng khả năng cách ly với môi trường và cải thiện tính

thẩm mỹ. Lớp phủ này thường được sấy khô hoặc gia nhiệt để đạt độ bám dính và độ cứng cần thiết.

Cuối cùng, thép chống ăn mòn được kiểm tra chất lượng thông qua các chỉ tiêu như độ dày lớp mạ, độ bám dính của lớp phủ, khả năng chống gỉ trong môi trường thử nghiệm (phun muối, độ ẩm cao), cũng như các tính chất cơ lý của thép nền. Sản phẩm đạt yêu cầu sẽ được cắt theo quy cách, cuộn hoặc đóng tấm, dán nhãn và đóng gói để bảo đảm không bị trầy xước hoặc hư hại trong quá trình vận chuyển và lưu kho. Nhìn chung, quy trình sản xuất thép chống ăn mòn đòi hỏi sự kết hợp chặt chẽ giữa công nghệ luyện kim, công nghệ cán và công nghệ xử lý bề mặt, nhằm tạo ra sản phẩm vừa có độ bền cơ học cao vừa có khả năng chống lại tác động của môi trường trong thời gian dài, đáp ứng yêu cầu sử dụng trong xây dựng, công nghiệp và các lĩnh vực ngoài trời.

Thị trường thép chống ăn mòn của EU và xu hướng

Thị trường thép chống ăn mòn của EU là một trong những thị trường có quy mô lớn và yêu cầu kỹ thuật cao trên thế giới, gắn chặt với nhu cầu của các ngành xây dựng, ô tô, thiết bị gia dụng, năng lượng tái tạo và hạ tầng giao thông. Trong những năm gần đây, nhu cầu đối với thép chống ăn mòn tại EU duy trì ở mức ổn định, thậm chí có xu hướng tăng trong một số phân khúc do các chương trình cải tạo nhà ở, phát triển công trình tiết kiệm năng lượng, mở rộng điện gió – điện mặt trời và yêu cầu kéo dài tuổi thọ công trình. Các sản phẩm chủ yếu là thép phẳng có lớp phủ kim loại hoặc lớp phủ hữu cơ, đáp ứng tiêu chuẩn cao về độ bền, khả năng chống gỉ, tính thẩm mỹ và khả năng gia công. Tuy nhiên, thị trường này chịu tác động mạnh từ bối cảnh kinh tế vĩ mô và chính sách công nghiệp của EU, trong đó chi phí năng lượng cao, các quy định môi trường nghiêm ngặt và mục tiêu giảm phát thải carbon khiến chi phí sản xuất thép nội khối gia tăng, làm gia tăng sự phụ thuộc tương đối vào nguồn cung nhập khẩu đối với một số chủng loại sản phẩm. Song song với đó, EU cũng tăng cường áp dụng các biện pháp quản lý thương mại và phòng vệ nhằm hạn chế tác động tiêu cực của thép giá rẻ từ bên ngoài, bảo vệ ngành sản xuất nội địa và duy trì cạnh tranh công bằng.

Về xu hướng, thị trường thép chống ăn mòn của EU đang chuyển dịch theo hướng ưu tiên chất lượng cao và tính bền vững. Các nhà tiêu thụ ngày càng chú trọng đến sản phẩm có tuổi thọ dài, lớp phủ thân thiện môi trường, giảm hàm lượng kim loại nặng và có thể tái chế dễ dàng. Xu hướng sử dụng thép mạ hợp kim nhôm – kẽm hoặc kẽm – magie, cũng như thép phủ sơn nhiều lớp, ngày càng phổ biến do khả năng chống ăn mòn tốt trong môi trường khắc nghiệt và phù hợp với các tiêu chuẩn kỹ thuật mới. Đồng thời, yêu cầu về truy xuất nguồn gốc, chứng nhận phát thải carbon và tuân thủ quy định môi trường đang trở thành yếu tố then chốt trong giao dịch thương mại, khiến các nhà cung cấp phải đầu tư vào công nghệ sản xuất sạch hơn và minh bạch hơn. Ngoài ra, trong bối cảnh nhu cầu trong nước phục hồi chậm và cạnh tranh toàn cầu gay gắt, thị trường EU có xu hướng chọn lọc nguồn cung, ưu tiên các sản phẩm có giá trị gia tăng cao thay vì thép phổ thông. Nhìn chung, thị trường thép chống ăn mòn của EU được dự báo sẽ tiếp tục phát triển theo hướng ổn định nhưng mang tính chọn lọc, tập trung vào sản phẩm chất lượng cao, đáp ứng tiêu chuẩn môi trường và kỹ thuật khắt khe, đồng thời chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ chính sách công nghiệp xanh và các biện pháp phòng vệ thương mại của khối trong thời gian tới.

2. Tình hình nhập khẩu thép chống ăn mòn từ các nguồn trên thế giới vào thị trường EU

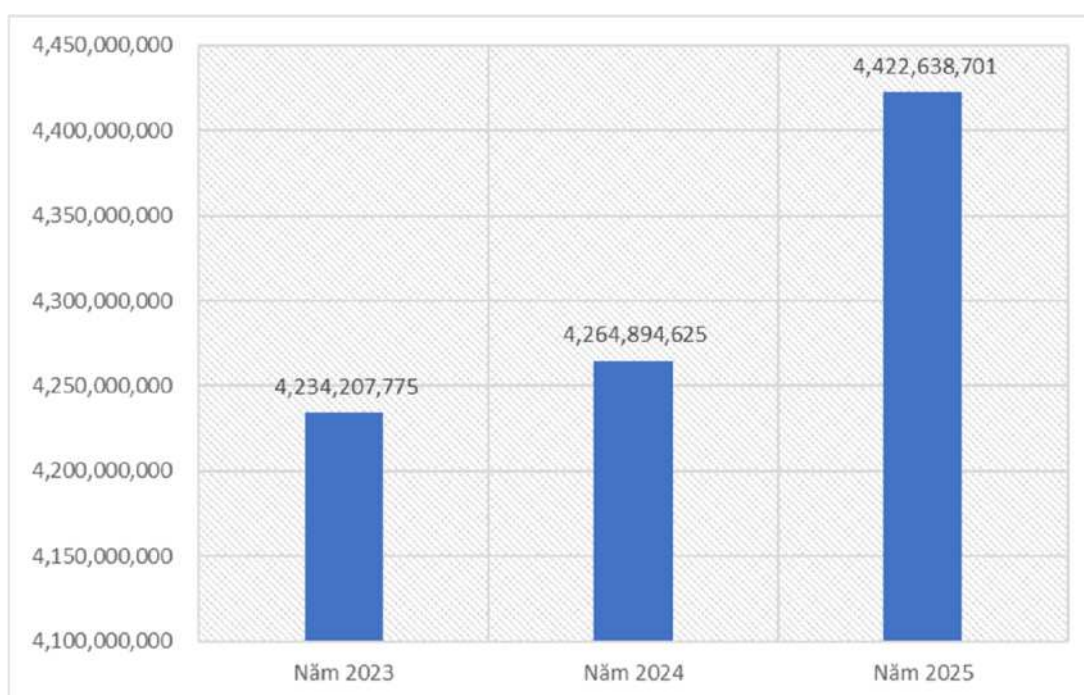
Năm 2023, tổng giá trị nhập khẩu thép chống ăn mòn từ tất cả các thị trường trên thế giới vào EU đạt 4,2 tỷ USD, trong đó Hàn Quốc là nhà cung cấp lớn nhất, tiếp theo là các thị trường như Việt Nam, Trung Quốc, Đài Loan (Trung Quốc) và Vương quốc Anh. Trong năm 2024, trị giá nhập khẩu mặt hàng này có sự gia tăng nhẹ so với năm 2023, đạt 4,3 tỷ USD. Trong năm 2025, trị giá nhập khẩu vào EU tiếp tục tăng đạt 4,4 tỷ USD.

Trong giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2025, tình hình nhập khẩu thép chống ăn mòn từ các nguồn trên thế giới vào thị trường EU diễn ra trong bối cảnh ngành thép toàn cầu chịu tác động mạnh từ dư thừa công suất, biến động nhu cầu và các chính sách bảo hộ thương mại ngày càng gia tăng. Nhìn chung, trong giai đoạn này EU vẫn là thị trường nhập khẩu quan trọng đối với thép chống ăn mòn toàn cầu, song xu hướng nhập khẩu có sự điều chỉnh theo hướng chọn lọc hơn về

nguồn cung và chất lượng sản phẩm, chịu tác động đồng thời của yếu tố kinh tế, dư cung thép thế giới và chính sách bảo vệ ngành sản xuất nội khối, qua đó định hình một thị trường vừa có nhu cầu ổn định đối với thép chống ăn mòn, vừa ngày càng khắt khe về điều kiện tiếp cận và tiêu chuẩn kỹ thuật.

Tổng giá trị nhập khẩu thép chống ăn mòn sang thị trường EU từ 2023 đến 2025

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2024, Việt Nam dẫn đầu danh sách các nguồn cung ứng có trị giá xuất khẩu thép chống ăn mòn lớn nhất sang thị trường EU, trị giá xuất khẩu của Việt Nam đạt 924 triệu USD, chiếm 21,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Hàn Quốc đứng thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 695,1 triệu USD, chiếm 16,3% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Trung Quốc đứng thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 563,4 triệu USD, chiếm 13,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Ấn Độ xếp thứ tư với trị giá xuất khẩu đạt 528,9 triệu USD, chiếm 12,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Thổ Nhĩ Kỳ và Đài Loan (Trung Quốc) lần lượt xếp thứ năm

và thứ sáu các nguồn cung ứng thép chống ăn mòn vào EU với trị giá xuất khẩu đạt 436,1 triệu USD và 420,4 triệu USD. Tổng trị giá xuất khẩu thép chống ăn mòn của 10 nguồn cung ứng chính sang thị trường EU đạt 4,1 tỷ USD, chiếm 96,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Tổng trị giá xuất khẩu thép chống ăn mòn của các nguồn cung ứng khác đạt 140 triệu USD, chiếm 3,3% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU.

Năm 2025, Hàn Quốc là nguồn cung cấp có trị giá xuất khẩu thép chống ăn mòn lớn nhất sang thị trường EU, đạt 724,5 triệu USD, chiếm 16,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Việt Nam xếp thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 674 triệu USD, chiếm 15,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Trung Quốc xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 592,4 triệu USD, chiếm 13,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Thổ Nhĩ Kỳ xếp thứ tư với trị giá xuất khẩu đạt 513,2 triệu USD, chiếm 11,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Đài Loan (Trung Quốc) và Vương quốc Anh lần lượt đứng thứ năm và thứ sáu với trị giá xuất khẩu đạt 447,5 triệu USD và 439,6 triệu USD. Tổng trị giá xuất khẩu thép chống ăn mòn của 10 nguồn cung ứng sang thị trường EU đạt 4,1 tỷ USD, chiếm 93,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Tổng trị giá xuất khẩu thép chống ăn mòn của các nguồn cung ứng khác đạt 301,3 triệu USD, chiếm 6,8% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU.



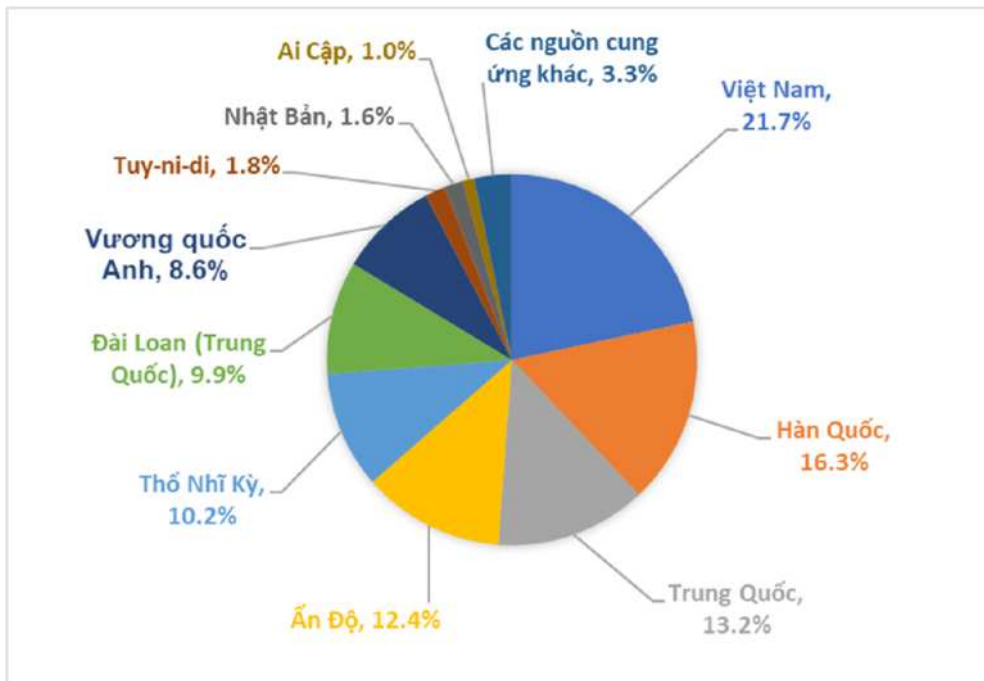
Các nguồn cung ứng chính vào thị trường EU năm 2024 và 2025

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào EU	Trị giá NK năm 2024	Trị giá NK năm 2025	2024 so với 2025	Tỷ trọng năm 2024	Tỷ trọng năm 2025
Hàn Quốc	695.135.408	724.518.473	4,2%	16,3%	16,4%
Việt Nam	923.977.338	674.023.368	-27,1%	21,7%	15,2%
Trung Quốc	563.372.133	592.350.874	5,1%	13,2%	13,4%
Thổ Nhĩ Kỳ	436.134.469	513.168.660	17,7%	10,2%	11,6%
Đài Loan (Trung Quốc)	420.417.839	447.530.188	6,4%	9,9%	10,1%
Vương quốc Anh	368.849.535	439.629.354	19,2%	8,6%	9,9%
Ấn Độ	528.867.302	389.511.825	-26,3%	12,4%	8,8%
Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất	13.467.975	146.094.478	984,8%	0,3%	3,3%
Tuy-ni-di	75.772.456	129.645.044	71,1%	1,8%	2,9%
Nhật Bản	69.544.620	64.874.930	-6,7%	1,6%	1,5%

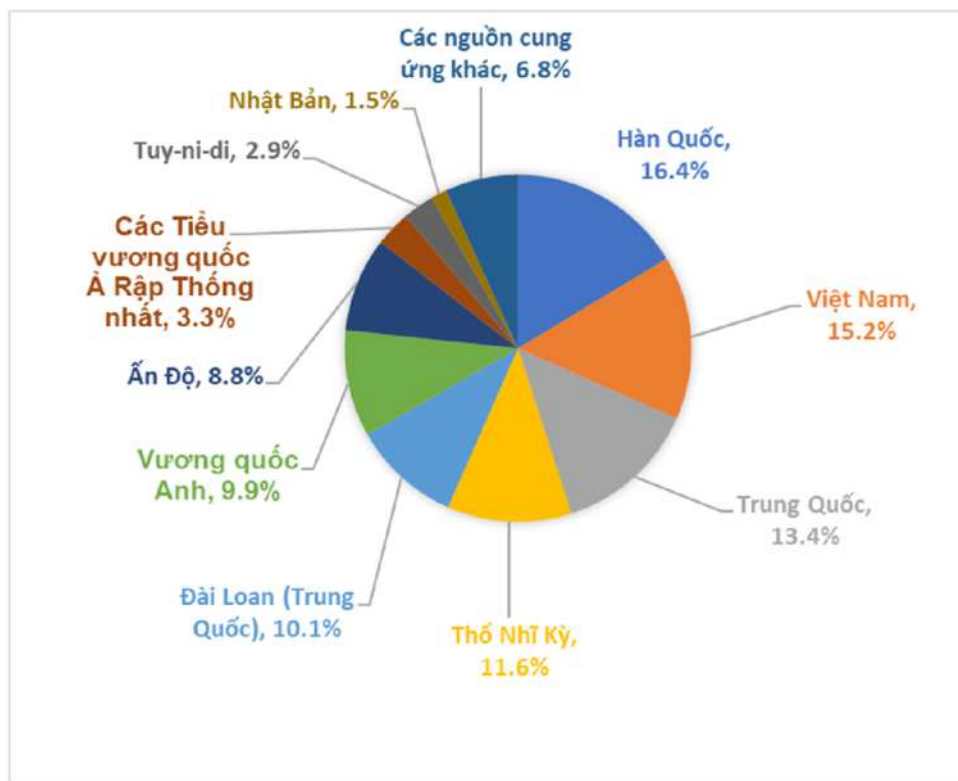
Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU năm 2024



Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU năm 2025



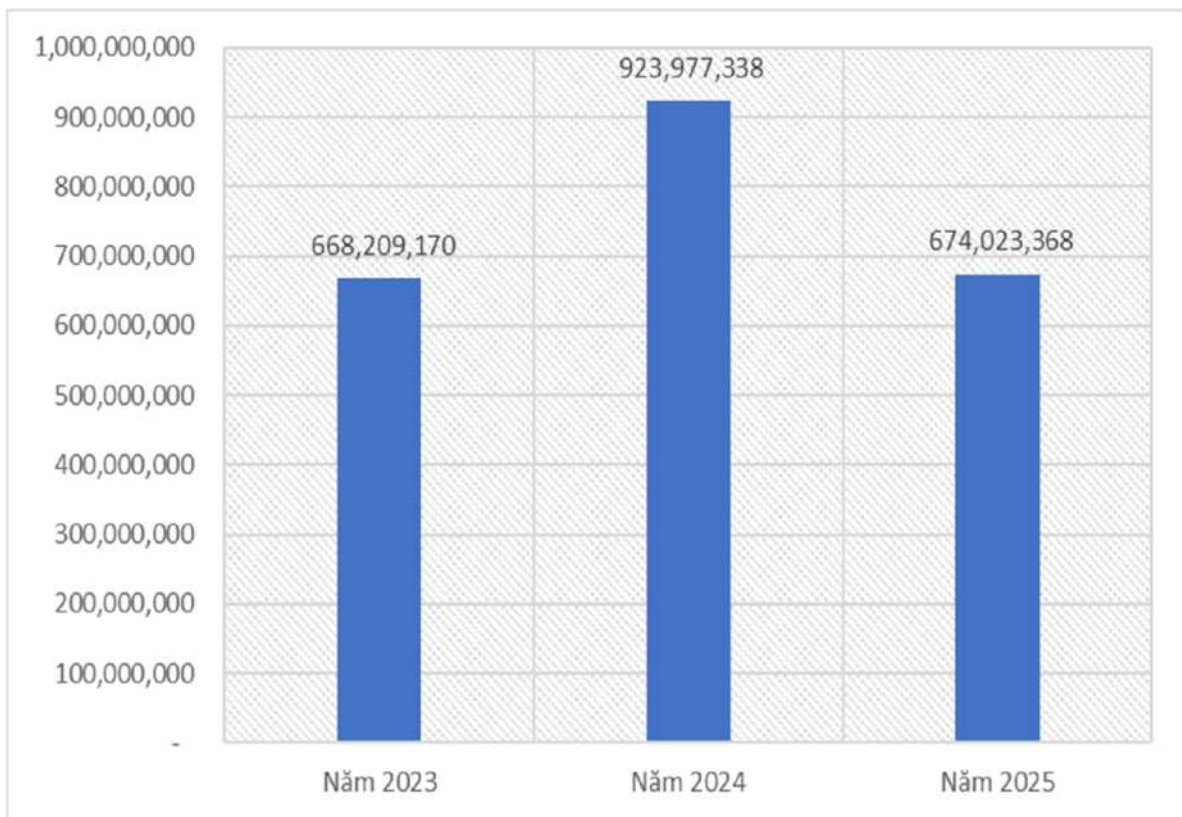
Nguồn: IHS Markit

3. Tình hình nhập khẩu thép chống ăn mòn vào EU từ Việt Nam

Năm 2023, trị giá xuất khẩu mặt hàng thép chống ăn mòn của Việt Nam đạt 668,2 triệu USD, chiếm 15,8% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng thép chống ăn mòn của EU, Việt Nam xếp thứ hai trong số các nguồn cung lớn của EU. Năm 2024, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam tăng đạt 924 triệu USD, chiếm 21,7% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của EU, Việt Nam xếp thứ nhất trong số các nguồn cung lớn của EU. Năm 2025, tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng thép chống ăn mòn của Việt Nam giảm so với năm trước đó đạt 674 triệu USD, chiếm 15,2% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này của EU, Việt Nam xếp thứ hai trong số các nguồn cung lớn của EU.

Tổng trị giá xuất khẩu thép chống ăn mòn của Việt Nam sang EU từ năm 2023 đến 2025

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

4. Cảnh báo và khuyến nghị

EU đã áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép chống ăn mòn nhập khẩu từ Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ và Nga.

Hiện nay, biện pháp tự vệ thép của EU (EU steel safeguard) vẫn đang áp dụng theo cơ chế hạn ngạch thuế quan (TRQ) cho 26 nhóm sản phẩm thép, trong đó thép chống ăn mòn thường rơi chủ yếu vào nhóm tôn/thép dẹt mạ kim loại (metallic coated sheets – Category 4A/4B). Cơ chế hạn ngạch thuế quan được áp dụng theo cách EU mở hạn ngạch nhập khẩu theo từng nhóm sản phẩm. Hạn ngạch được chia theo từng quý trong năm hạn ngạch, theo thông lệ Quý 1 là từ tháng 7 đến tháng 9, Quý 2 là từ tháng 10 đến tháng 12, Quý 3 là từ tháng 1 đến tháng 3 và Quý 4 là từ tháng 4 đến tháng 6. Đối với mỗi nhóm, một số nguồn cung lớn được phân bổ hạn ngạch riêng, ngoài ra EU còn quy định một lượng hạn ngạch chung cho các nguồn cung còn lại. Nhập khẩu trong hạn ngạch không phải chịu thuế nhập khẩu bổ sung. Sau khi lượng hạn ngạch đã được sử dụng hết, các lô hàng nhập khẩu vượt hạn ngạch trong quý sẽ phải chịu mức thuế tự vệ bổ sung là 25%. Đối với thép chống ăn mòn, nhập khẩu từ Việt Nam không được phân bổ hạn ngạch riêng mà sử dụng lượng hạn ngạch chung cho các nguồn cung còn lại. Theo đó, lượng hạn ngạch tối đa mà các doanh nghiệp Việt Nam có thể sử dụng trong giai đoạn từ tháng 7 năm 2025 đến tháng 6 năm 2026 là khoảng 474.000 tấn đối với nhóm 4A (thép dẹt mạ kim loại phổ thông) và 84.000 tấn đối với nhóm 4B (thép mạ kim loại dùng cho công nghiệp ô tô).

Biện pháp tự vệ của EU sẽ chính thức hết hạn vào ngày 30 tháng 6 năm 2026. Tuy nhiên, EU hiện đang soạn thảo một cơ chế thương mại mới để thay thế biện pháp tự vệ thép hiện hành với những nội dung mang tính cải cách sâu rộng hơn so với biện pháp hạn ngạch thuế quan hiện tại. Các điểm chính của cơ chế thay thế mà EU đang thảo luận và đề xuất bao gồm:

- Giảm mạnh hạn ngạch nhập khẩu miễn thuế. EU dự kiến đặt hạn ngạch nhập khẩu thép miễn thuế ở mức khoảng 18,3 triệu tấn/năm, thấp hơn đến gần 47% so với khối lượng hạn ngạch hiện nay.

- Tăng thuế ngoài hạn ngạch mạnh hơn. Thay vì mức thuế 25% như hiện tại, cơ chế mới đề xuất áp thuế suất 50% cho khối lượng vượt hạn ngạch, tức gấp đôi mức hiện hành.

- Quy định chặt hơn về xuất xứ và theo dõi nguồn gốc. Cơ chế mới đề xuất yêu cầu bằng chứng rõ ràng nơi thép “nấu chảy và đúc” (melt-and-pour); và trách nhiệm ghi chép và xác thực nguồn gốc sản phẩm nhập khẩu.

- Phân bổ hạn ngạch theo sản phẩm dựa trên thị trường 2022–2024. Hạn ngạch mới sẽ: Được phân theo nhóm sản phẩm thép, dựa trên dữ liệu thương mại gần nhất (2022–24), đồng thời được điều chỉnh linh hoạt nếu thị trường biến động mạnh, không chỉ dựa vào con số cố định từ trước.

- Bổ sung các quy định loại trừ (cấm) với một số nguồn gốc. Theo diễn biến tại Nghị viện EU, dự thảo còn bao gồm đề xuất cấm hoàn toàn thép từ Nga và Bê-la-rút, tương tự các biện pháp hạn chế về các sản phẩm khác, đồng thời tiếp tục duy trì đối xử đặc biệt với U-crai-na trong một số trường hợp.

- Rà soát, đánh giá định kỳ và quy trình linh hoạt. Dự thảo quy định mới còn đề xuất rà soát tổng thể sớm hơn (sau 4 năm thay vì 5 năm); rà soát định kỳ hai năm một lần sau đó; và có cơ chế theo dõi tác động của hạn ngạch và thuế đối với các ngành sử dụng thép trong EU.

- Liên kết với các chính sách khác. Trong bối cảnh cơ chế mới, EU cũng đang mở rộng các rào cản thương mại khác như CBAM (Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon) và các biện pháp chống trợ cấp và phòng vệ thương mại khác.

Trong bối cảnh EU đang chịu áp lực từ dư thừa công suất thép toàn cầu và chi phí sản xuất nội địa tăng cao, khả năng các nhà sản xuất EU còn có thể yêu cầu khởi xướng điều tra chống bán phá giá, chống trợ cấp hoặc điều tra chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với thép chống ăn mòn nhập khẩu là

tương đối lớn, đặc biệt khi lượng xuất khẩu từ Việt Nam tăng nhanh hoặc giá xuất khẩu thấp hơn đáng kể so với giá bán tại thị trường nội địa EU.

Trước những rủi ro này, doanh nghiệp Việt Nam cần chủ động xây dựng chiến lược phòng vệ thương mại dài hạn, trong đó đặc biệt chú trọng minh bạch hóa hồ sơ kế toán, chi phí sản xuất và giá bán để sẵn sàng hợp tác khi bị điều tra; kiểm soát chặt chẽ nguồn nguyên liệu đầu vào, tránh sử dụng thép nền có xuất xứ từ các quốc gia đang chịu thuế phòng vệ thương mại của EU nhằm hạn chế nguy cơ bị quy kết lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại; đồng thời đa dạng hóa thị trường xuất khẩu và phân khúc sản phẩm để giảm phụ thuộc vào thị trường EU.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp cần thường xuyên theo dõi cảnh báo sớm từ Cục Phòng vệ thương mại, cập nhật kịp thời các thay đổi về chính sách thương mại, tiêu chuẩn kỹ thuật và môi trường của EU, nhất là các quy định liên quan đến phát thải carbon, hàm lượng hóa chất trong lớp phủ và yêu cầu chứng nhận bền vững. Việc đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển các dòng thép chống ăn mòn có giá trị gia tăng cao, đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật và môi trường khắt khe của EU cũng là giải pháp quan trọng nhằm giảm nguy cơ bị coi là hàng hóa cạnh tranh bằng giá thấp.

Nhìn chung, doanh nghiệp xuất khẩu thép chống ăn mòn của Việt Nam cần nhận thức rõ thị trường EU vừa tiềm năng vừa tiềm ẩn rủi ro lớn về phòng vệ thương mại, do đó chỉ có thể duy trì và mở rộng thị phần một cách bền vững khi kết hợp chặt chẽ giữa tuân thủ quy định xuất xứ, minh bạch chi phí, giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm và chủ động ứng phó với các biện pháp phòng vệ thương mại có thể được EU áp dụng trong thời gian tới.



BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

**Địa chỉ: Số 54 Hai Bà Trưng,
Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội**

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc Trung tâm

Nhóm Thực hiện: CIEW

Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng

Bản quyền của TRAV

